

TP. Nam Định, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Văn Trường

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Soan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST-DS, ngày 23-4-2024 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 05/2024/QĐST-DS ngày 04-9-2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Ông Hà Hoài N, sinh năm 1969; số căn cước công dân: 036069001577; nơi cư trú: Số nhà B đường A, phường V (địa chỉ cũ là số nhà B đường A, phường T) thành phố N, tỉnh Nam Định. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Cụ Lê Thị H, sinh năm 1936; nơi cư trú cuối cùng: Số nhà B đường A, phường V (địa chỉ cũ là số nhà B đường A, phường T) thành phố N, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

2. Bà Hà Thị Bích T, sinh năm 1954; số căn cước công dân: 042154001668; nơi cư trú: Số nhà C phố L, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

3. Bà Hà Thị Minh X, sinh năm 1961; số căn cước công dân: 040161004456; nơi cư trú: Số nhà C, phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

4. Ông **Hà Huy H1**, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số nhà B đường A, phường V (địa chỉ cũ là số nhà B đường A, phường T) thành phố N, tỉnh Nam Định (ông H1 bị bệnh tâm thần).

Người đại diện theo pháp luật của ông **Hà Huy H1** là: Bà **Hà Thị Bích T**, sinh năm 1954; nơi cư trú: Số nhà C phố L, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

5. Bà **Hà Thị Đoan T1**, sinh năm 1972; số căn cước công dân: 0079172022426; nơi cư trú: Số nhà B H, phường H, quận H, thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

6. Bà **Hà Thị Bạch T2**, sinh năm 1972; số căn cước công dân: 036172009867; nơi đăng ký thường trú: Số A V, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số F đường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bà **Hà Bích T**, bà **Hà Thị Minh X**, bà **Hà Thị Đoan T1**, bà **Hà Thị Bạch T2** là: Ông **Hà Hoài N**, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số nhà B đường A, phường V (địa chỉ cũ là số nhà B đường A, phường T) thành phố N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 23-4-2024 và bản tự khai ngày 04-5-2024 người yêu cầu là ông **Hà Hoài N** trình bày:

Bố đẻ của ông là cụ **Hà Huy M**, sinh năm 1936 (đã chết năm 2004), mẹ đẻ của anh là cụ **Lê Thị H**, sinh năm 1936. Bố mẹ ông sinh được sáu người con gồm: chị gái **Hà Thị Bích T**, sinh năm 1954; chị gái **Hà Thị Minh X**, sinh năm 1961; anh trai **Hà Huy H1**, sinh năm 1966 (bị bệnh tâm thần từ năm 1991); em gái **Hà Thị Đoan T1**, sinh năm 1972; em gái **Hà Thị Bạch T2**, sinh năm 1972 và ông là **Hà Hoài N**, sinh năm 1969. Sau khi kết hôn bố mẹ ông cư trú tại địa chỉ: 1 P, phường T (nay là số B đường A phường V), thành phố N, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống mẹ ông có vấn đề về sức khỏe tâm thần, đến năm 1987 thì mẹ ông bỏ nhà đi không rõ lý do, không liên lạc về cho gia đình, bạn bè. Từ khi mẹ ông bỏ nhà đi cho đến nay gia đình đã nhiều lần tìm kiếm tin tức của mẹ ông qua bạn bè, người thân ruột thịt nhưng không ai biết tin tức gì, không ai biết mẹ ông – cụ **H** còn sống hay đã chết. Nay ông làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tuyên bố cụ **Lê Thị H** là người đã chết để gia đình làm thủ tục chia di sản thừa kế.

2. Tại bản tự khai ngày 24-6-2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người đại diện theo pháp luật của ông **Hà Huy H1** là bà **Hà Thị Bích T** trình bày: Bà thống nhất với nội dung bản tự khai của ông **Hà Hoài N** về hoàn

cảnh gia đình, về thời điểm cụ H bỏ nhà ra đi. Trong các chị em thì ông Hà Huy H1 bị bệnh tâm thần từ năm 1991, ông H1 không có vợ con. Bà là chị cả của gia đình vì vậy theo quy định bà là người đại diện theo pháp luật cho ông H1. Bà đồng ý với yêu cầu của ông N đề nghị Tòa án tuyên bố cụ Lê Thị H là người đã chết.

3. Tại các bản tự khai ngày 20-6-2024, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hà Thị Minh X, bà Hà Thị Đoan T1 và bà Hà Thị Bạch T2 trình bày thông nhất với nội dung bản tự khai của ông Hà Hoài N và bà Hà Thị Bích T. Bà Hà Thị Minh X, bà Hà Thị Đoan T1 và bà Hà Thị Bạch T2 đồng ý với yêu cầu của ông N đề nghị Tòa án tuyên bố cụ Lê Thị H là người đã chết.

4. Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành thu thập chứng cứ về sự có mặt, vắng mặt cụ Lê Thị H tại nơi cư trú: Tại các biên bản ngày 02-5-2024 và 04-9-2024, chính quyền địa phương xác nhận cụ Lê Thị H, sinh năm 1936; đăng ký thường trú tại: Số nhà A P, phường T (nay là số B đường A phường V), thành phố N, tỉnh Nam Định. Năm 1987 cụ H đã đi khỏi địa phương, từ thời gian đó đến nay cụ H không trở về nhà, không liên lạc gì với gia đình, người thân. Các con của cụ H đã tìm kiếm cụ H trong nhiều năm nhưng không có kết quả gì. Hiện tại không ai biết tin tức gì về cụ H, không biết cụ H còn sống hay đã chết.

5. Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết đối với cụ Lê Thị H. Thông báo tìm kiếm cụ Lê Thị H được đăng trên B trên 03 số báo liên tiếp 26, 37, 38 ra các ngày 03-5-2024, ngày 08-5-2024 và ngày 10-5-2024; nhắn tìm cụ Lê Thị H trên Đ phát sóng các ngày 04-5-2024, ngày 05-5-2024 và ngày 06-5-2024 và đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nam Định. Đến nay đã hết thời gian 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì về cụ Lê Thị H.

6. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định có quan điểm: Về tố tụng, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, căn cứ vào Điều 71 của Bộ luật Dân sự; Điều 370; Điều 371, Điều 372, Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của ông Hà Hoài N, tuyên bố cụ Lê Thị H là đã chết. Xác định ngày chết của cụ Lê Thị H là ngày 01-01-1993.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: ông **Hà Hoài N** làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ **Lê Thị H** là người đã chết là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Cụ **Lê Thị H** có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: Số nhà A P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà B đường A, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định) nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

1.2. Về sự có mặt của các đương sự: Người yêu cầu là ông **Hà Hoài N** và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà **Hà Thị Bích T**, bà **Hà Thị Minh X**, bà **Hà Thị Đoan T1** và bà **Hà Thị Bạch T2** đã có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án áp dụng khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành mở phiên họp vắng mặt.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Xét thấy cụ **Lê Thị H** trước đây sinh sống cùng gia đình tại địa chỉ: Số nhà A P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số B đường A, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định). Từ năm 1987 cụ **Lê Thị H** đã bỏ đi biệt tích. Từ thời điểm đó cho đến nay, những người thân thích trong gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức, địa chỉ của cụ **Lê Thị H**. Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của cụ **Lê Thị H** và thông báo tìm kiếm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không có tin tức xác thực về việc cụ **Lê Thị H** còn sống. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì xác định thời điểm có tin tức cuối cùng về cụ **Lê Thị H** là ngày 01-01-1988. Đến nay cụ **Lê Thị H** đã biệt tích hơn 5 năm, vì vậy căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án sẽ chấp nhận yêu cầu của ông **Hà Hoài N** về việc tuyên bố cụ **Lê Thị H** là đã chết. Do người yêu cầu và chính quyền địa phương đều không xác định được chính xác thời điểm cụ **Lê Thị H** bỏ đi biệt tích mà chỉ xác định được thời điểm có tin tức cuối cùng của cụ **Lê Thị H** là năm 1987, vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 xác định ngày chết của cụ **Lê Thị H** là ngày 01-01-1993.

Căn cứ quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015, khi quyết định của Tòa án tuyên bố cụ **Lê Thị H** là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của cụ **Lê Thị H** được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của cụ **Lê Thị H** được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của cụ **Lê Thị H** được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông **Hà Hoài N** là người yêu cầu nên phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 361; khoản 2 Điều 367; Điều 371, Điều 391, Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71; Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hà Hoài N.

Tuyên bố cụ Lê Thị H, sinh năm 1936; nơi cư trú cuối cùng: Số nhà A P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số B đường A, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định) là người đã chết, xác định ngày chết của cụ Lê Thị H là ngày 01-01-1993.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của cụ Lê Thị H được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của cụ Lê Thị H được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hà Hoài N phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Hà Hoài N đã nộp tại biên lai thu số 0002081 ngày 23-4-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Hà Hoài N, bà Hà Thị Bích T, bà Hà Thị Minh X, bà Hà Thị Đoan T1, bà Hà Thị Bạch T2 và cụ Lê Thị H có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng hợp lệ quyết định theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quyết định này có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS thành phố Nam Định;
- UBND phường Vị Xuyên;
- Dương sự;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

Vũ văn Trường

